

Số: 254/2024/QĐCNTTLH

An Dương, ngày 04 tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Phạm Thị T và anh Phạm Ngọc T1.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 15 tháng 8 năm 2024 về việc thuận tình ly hôn của chị Phạm Thị T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 10 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Chị Phạm Thị T, sinh năm 1997; địa chỉ: Thôn N, xã A, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

Anh Phạm Ngọc T1, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn N, xã A, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 10 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 10 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị T và anh Phạm Ngọc T1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị T và anh T1 có 02 con chung là Phạm Nhật A, sinh ngày 27/11/2018 và Phạm Ngọc Phương V, sinh ngày 04/9/2023. Chị T là người trực tiếp nuôi cả 02 con chung; anh T1 có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con với mức mỗi tháng là 3.000.000 đồng cho cả 02 con (Ba triệu đồng/tháng).

Thời hạn nuôi con và cấp dưỡng cho con tính từ ngày ra quyết định (ngày 04 tháng 11 năm 2024) cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa thi hành thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự.

- Về tài sản chung: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện An Dương;
- Chi cục THADS huyện An Dương;
- UBND xã Nga Liên, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa (ĐKKH số 46/2018);
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Chỉnh